**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**---o0o------o0o---**

**HỢP ĐỒNG THI CÔNG NỘI THẤT**

**Số:**  /HDTC-VIENDONG/……….

* *Căn cứ Luật Thương Mại Nước Cộng Hòa XHCN Việt Nam số 36/2005/QH11được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 14/6/2005;*
* *Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015, được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;*
* *Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.*

*Hôm nay, ngày 14 tháng 01 năm 2019, tại văn phòng* ***NỘI THẤT VIỄN ĐÔNG****, chúng tôi gồm có:*

**BÊN A (BÊN BÁN)** : **NỘI THẤT VIỄN DÔNG**

* Địa chỉ:
* Mã số thuế:
* Điện thoại:
* Đại diện: (**Ông)** Chức vụ: **Giám đốc**

BÊN B (BÊN MUA):

##### Địa chỉ:

* Điện thoại:
* Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng thi công nội thất với các điều khoản sau:

**ĐIỀU 1: NỘI DUNG VÀ GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**

Bên A cung cấp các loại hàng hóa cho bên B với số lượng và giá cả theo chi tiết dưới đây:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN SẢN PHẨM** | **KÍCH THƯỚC** | **ĐVT** | **SL** | **ĐƠN GIÁ** | **THÀNH TIỀN** |
| **PHÒNG NGỦ CHÍNH** | | | | | | |
| 1 | Tủ quần áo | 1720 x 600 x 2650 | cái | 1.00 |  |  |
| 2 | Tủ quần áo | 1665 x 600 x 2650 | cái | 1.00 |  |  |
| 3 | Tap đầu giường | 600 x 420 x 450 | cái | 1.00 |  |  |
| 4 | Giường ngăn kéo | 1600 x 2000 | cái | 1.00 |  |  |
| 5 | Bàn phấn | 1270 x 450 x 750 | cái | 1.00 |  |  |
| 6 | Kệ phát sinh |  | cái | 1.00 |  |  |
| **TỔNG CỘNG :** | | | | |  |  |
| **CHIẾT KHẤU %:** | | | | |  |  |
| **TỔNG CỘNG SAU CHIẾT KHẤU:** | | | | |  |  |

***(Bằng chữ: ./)***

* Giá trên đã bao gồm phí vận chuyển và lắp đặt tại công trình trong phạm vi TP.HCM.
* Gía trên chưa bao gồm 10% Thuế VAT
* Tổng giá trị có thể thay đổi, nếu có phát sinh tăng hoặc giảm khối lượng sau khi nghiệm thu thực tế.

**ĐIỀU 2: CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU VẬT LIỆU**

- Báo giá đã bao gồm phụ kiện: ray, lề, tay nắm, tay nâng,… loại phổ thông.

- Bảng báo giá trên chỉ bao gồm các phần báo giá cơ bản, nếu phát sinh thêm thì sẽ có bảng báo giá kèm theo

- Hàng hóa được cấp phải đảm bảo theo kích thước, mẫu mã, chất liệu gỗ giống như thỏa thuận giữa hai bên ghi trong hợp đồng.

**ĐIỀU 3: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIAO NHẬN**

* Thời gian giao hàng: 15 ngày kể từ ngày Bên A nhận được tiền cọc từ bên B (giao hàng ngày 30/01/2020)

##### Địa điểm giao hàng: …………….

* Bên A giao hàng cho bên B đúng thời gian và địa điểm thỏa thuận trong hợp đồng.

**ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN THANH TOÁN**

***4.1 Phương thức thanh toán:* Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản**

**4.2 Tài khoản thanh toán:**

**+ Chủ TK:**

**+ Số TK:**

**+ Tại NH**:

***4.3 Đồng tiền thanh toán:*** Tiền Việt Nam

4.4 ***Thời gian thanh toán:*** Bên B thanh toán cho Bên A, chia làm 3 đợt như sau:

- Đợt 1: Thanh toán tạm ứng 40% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là : **…đ *(Bằng chữ: …. đồng chẵn./)*** ngay sau khi ký hợp đồng thi công nội thất.

- Đợt 2: Thanh toán 40% giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là: **………đ** ***(Bằng chữ: ……………………………………………….đồng ./)*** Ngay khi bên A tập hợp đủ hàng tại địa điểm giao hàng trong hợp đồng giữa hai bên.

- Đợt 3: Thanh toán 100% giá trị còn lại trong hợp đồng tương ứng với số tiền là: **……………đ (*Bằng chữ: …………………………………………đồng./)*** Ngay saukhi bên A bàn giao hoàn thiện cho bên B.

**ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN**

***\* Trách nhiệm của bên A:***

* Đảm bảo giao hàng đúng thời hạn theo điều 3 của hợp đồng, đủ số lượng, chất lượng theo điều 1 của hợp đồng,
* Bên A có trách nhiệm bảo hành sản phẩm cho Bên B với thời hạn 24 tháng kể từ ngày giao nhận Bên A chỉ chịu trách nhiệm bảo hành các lỗi kỹ thuật, cong vênh, nứt hỏng tự nhiên và không có trách nhiệm bảo hành các lỗi do người sử dụng.

***\* Trách nhiệm của bên B:***

* Thanh toán cho bên B đúng theo **ĐIỀU 4** của Hợp đồng.
* Chuẩn bị sẵn mặt bằng cho Bên A giao hàng.

**ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

**6.1** Sau khi hợp đồng được ký kết, nếu 1 trong 2 bên đơn phương huỷ bỏ hợp đồng thì phải chịu bồi thường thiệt hại cho đối phương số tiền bằng 50% giá trị hợp đồng**.**

**6.2** Trong quá trình thi công nếu Bên B yêu cầu làm thêm thì phải cọc thêm tiền cho những hạng mục phát sinh.

**6.3** Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu hai Bên có thoả thuận gì khác thì cùng nhau tiến hành lập Phụ lục hợp đồng. Phụ lục hợp đồng sẽ là bộ phận không tách rời của hợp đồng chính.

**6.4** Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng. Nếu bên nào không thực hiện đúng hoặc đơn phương đình chỉ hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì coi như vi phạm hợp đồng.

Trường hợp bên vi phạm hợp đồng gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên kia. Thời gian và mức đền bù thiệt hại do hai bên thỏa thuận để khắc phục.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hai bên phải thông báo cho nhau bằng văn bản và cùng bàn bạc thống nhất giải quyết trên tinh thần hợp tác. Không bên nào được quyền đơn phương sửa đổi các điều khỏan đã ghi trong hợp đồng.

Trong trường hợp có tranh chấp không thể tự giải quyết được, Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân Thành Phố là nơi để khởi kiện và bên thua kiện phải chịu mọi chi phí, án phí.

**6.5** Trường hợp Bên B chậm thanh toán hợp đồng này thì phải chịu phạt chậm thanh toán theo mức phạt 1%/giá trị chậm thanh toán cho 01 ngày chậm trễ.

**6.6** Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**6.7** Thanh lý hợp đồng: Sau khi hai bên thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nêu trong bản hợp đồng này thì mặc nhiên hợp đồng được thanh lý.

**6.8**Hợp đồng làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 01, bên B giữ 01 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  *(Đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  *( Ký và ghi rõ họ tên***)** |